

Nhà Tù Cộng Sản Việt Nam: Hành Hạ, Tù Đày và Sức Khỏe

Nguyễn Ý Đức

Người ta cứ lớn tiếng hô hào khép lại quá khứ mà luôn luôn hậm hực với “Sen Đầm Quốc Tế Mỹ” vừa nghi kỵ nhưng vừa trục lợi với “Khúc Ruột Ngoài Ngàn Dặm”. Đã 30 năm rồi người ta vẫn linh đình ăn khao chiến thắng trên sự ngao ngán thờ dài của dân chúng trong ngoài nước, thì phải chăng “nói vậy mà không làm vậy”. Và chỉ mới đây thôi, vài tấm bia vô tri bằng đá mang mấy dòng chữ tưởng niệm linh hồn những người cùng máu mủ tử nạn khi vượt biên tìm tự do và tri ân quốc gia cứu giúp cũng bị người ta tìm cách phá hủy. Thiết nghĩ rằng, những người cộng sản đã quá vô cảm, chẳng còn một chút tình người. “Buồng trống trơn không có thứ gì ngoài mấy cái ống bầu bằng luồng, một loại tre to và rộng ruột. Đây là phương tiện toa-lét để tù nhân trong buồng đại tiểu tiện vào đó....Khi đi đại tiện, người tù phải dùng tới hai ống bầu, mỗi tay cầm một cái. Ống hứng nước tiểu phía trước và ống phân dĩ nhiên là phía sau...

Trong hơn một phần tư thế kỷ tiếp tục hành nghề tại hải ngoại, y giới chúng tôi đã có nhiều dịp được tiếp xúc với một lớp người mang những tâm trạng rối loạn về thể chất rất đáng để ý. Tìm hiểu căn nguyên của các bệnh tình này cũng không mấy khó khăn vì đa số là nạn nhân của một quá trình bị hành xác triền miên, đã mấy chục năm qua hậu quả xấu trên sức khỏe của họ dường như vẫn còn. Đó là những người được mệnh danh là “Tù Nhân Cải Tạo”.

Sao mà cứ “ăn cơm mới nói chuyện cũ” hoài vậy?

Vâng, đây là câu ta thường nghe một số người nêu ra, khi có ai nhắc tới cuộc chiến ở Việt Nam với các hậu quả của nó. Một trong những

hậu quả bi thảm nhất là sự hành hạ các anh chị em quân cán chính miền Nam trong nhiều trại tù đầy sau ngày 30/04/1975. Nếu có ở trong hoàn cảnh của họ thì ta mới hiểu được những đau đớn mọi mặt mà họ đã phải trải qua.



Vả lại, người ta cứ lớn tiếng hô hào khép lại quá khứ mà luôn luôn hậm hực với “Sen Đầm Quốc Tế Mỹ” và nghi kỵ nhưng trục lợi với “Khúc Ruột Ngoài Ngàn Dặm”. Đã 30 năm rồi người ta vẫn linh đình ăn khao chiến thắng trên sự ngao ngán thờ dài của dân chúng trong ngoài nước, thì phải chăng “nói vậy mà không làm vậy”. Và chỉ mới đây thôi, vài tấm bia vô tri bằng đá mang mấy dòng chữ tưởng niệm linh hồn những người cùng máu mủ tử nạn khi vượt biên tìm tự do và tri ân quốc gia cứu giúp cũng bị người ta tìm cách phá hủy. Thiết nghĩ rằng, những người cộng sản đã quá vô cảm, chẳng còn một chút tình người.

Cho nên nhắc lại để người ta nhớ cũng là chuyện nên làm. Vì chính những nhân vật chủ trương ra lệnh tù đầy “ngụy quân, ngụy quyền” hồi đó cũng đã lên tiếng nhận có sai lầm chính sách về chuyện cô lập vô nhân đạo này.

Sau ngày 30/04/75, mọi người đều e ngại về một cuộc tàn sát trả thù đẫm máu vì đã có những lời đồn đại về hành động này. Nhưng tới phút chót, người thắng trận miền Bắc đã nghĩ ra một giải pháp có vẻ nhân đạo hơn nhưng thương tích sâu đậm dài lâu hơn. Quân cán chánh Việt Nam Cộng Hòa đã được khuyến dụ trình diện để “học tập” ngắn hạn. Gọi là “tìm hiểu đường lối, chính sách của nhà nước và để gột bỏ tàn tích chống phá cách mạng khi xưa”. Chính quyền mới hứa là thời gian học tập chỉ vài tháng rồi ai nấy trở về với gia đình, phục vụ đất nước. Nhưng thực ra đây là một sự tù đầy, tẩy não, hành xác. Có người vài ba năm. Rất nhiều người mười năm. Và số người triền miên tù đầy gần hai chục năm cũng không ít. Lại còn một số đáng kể chết mất xác trong tù đầy hành hạ. Người sống sót trở về đã kể lại nhiều thảm cảnh mà họ phải gánh chịu trong thời gian đau khổ ấy. Những thảm cảnh mà nghe lại ai cũng rùng mình:

“Rồi mai đây, nếu vì may mắn nào đó, tôi được sống trong môi trường khác, tôi có bồn phận phải nhớ và nhớ thật kỹ tất cả những gì đã xảy ra, đã khắc sâu vào tâm khảm tôi những chứng tích khổ đau, hờn hận!”

Tạ Tỵ - Đáy Địa Ngục, trang 152.

Sau đây là một số nhân chứng đã trải qua các cuộc hành xác tù đầy, kể lại những hình thức hành hạ nạn nhân. Chúng tôi xin phép các tác giả trích đăng để thế hệ con cháu trong ngoài nước hiểu rõ mà tránh đi vào

vết xe cũ. Cũng dễ cảm ơn vì các ghi chép đã giúp thầy thuốc hiểu rõ nguyên nhân xa gần đưa tới bệnh tật của thân chủ và dễ dàng hơn trong khi điều trị, chăm sóc. Chứ chẳng phải để tiếp tục nuôi dưỡng những hận thù mà làm chi.

Điều kiện sống mất vệ sinh

Vệ sinh trại:

Chật chội, ngột ngạt hơi người, mùi hôi của mọi người, mọi bệnh riêng của mỗi người, cả tháng không tắm. Cả ngàn người có một giếng nước, kéo một lúc đã cạn nước, nhiều khi có chuột bọ chết thối trong giếng. Ăn uống vào là bị kiết lỵ. Đi cầu vào các dãy hố đào trên mặt đất...

“Cả trại nhón nháo về bệnh kiết lỵ. Hầu như không khu nào thoát. Chưa bao giờ buổi sáng lại đông người chờ đi cầu như vậy. Mặt mũi người nào cũng nhăn nhó, mệt mỏi trông thật thảm hại... Thật đau khổ, lúc nào bụng cũng quặn đau, mỗi lần đi cầu són ra một chút, phân ít, mũi máu nhiều. Từ nơi tôi ở ra nhà cầu khá xa. Để tiện việc, tôi không về nhà, ngồi ngay ở căn nhà chiếu Tivi sẵn sàng chạy ra hố cầu khi cần. Không phải mình tôi như vậy mà hàng chục người tay cầm lon nước, ngồi bệt xuống mặt cát. Bệnh của tôi kéo dài cả tuần sau khi uống cả lọ tetracycline do Lan cho. Trong thời gian kỷ luật chúng tôi được xuống sông tắm mỗi hai tuần một lần. Tuy nhiên nhiều khi cán bộ bận hay có việc gì bất thường thì phải chờ lâu tới ba tuần”,

Tầng Đầu Địa Ngục - Linh Mục (LM) Nguyễn Hữu Lễ

Nhà cầu nổi:

“Buồng trống trơn không có thứ gì ngoài mấy cái ống bầu bằng luồng, một loại tre to và rỗng ruột. Đây là phương tiện toa-lét để tù nhân trong buồng đại tiểu tiện vào đó....Khi đi đại tiện, người tù phải dùng tới hai ống bầu, mỗi tay cầm một cái. Ống hứng nước tiểu phía trước và ống phân dĩ nhiên là phía sau... Ống phía trước có thể là ống nhỏ, nhưng ống phía sau bắt buộc phải là ống có đường kính to và nhẹ. Yếu tố này rất quan trọng, vì trong lúc “thi hành nghĩa vụ” của bản năng, nói nôm na là “đi cầu”, người tù phải quàng tay ra đằng sau để giữ cái ống bầu. Nếu ống này nặng quá, người tù không thể giữ ống sát vào mông, tuột tay làm đổ phân tung toé trong buồng..

Vì đã làm quen với cuộc sống tù quá ư là chật trội, bẩn thỉu và thiếu mọi tiện nghi tối thiểu của con người, nên chúng tôi chẳng ai cảm thấy mùi thối tha hôi hám gì trong cái buồng giam kín như cái thùng sắt này. Buồng giam chỉ có một cửa sổ duy nhất và rất hẹp, không khí không thể lùa vào buồng được. Do đó chúng tôi cứ phải thở ra hít vào buồng phổi mình cái hơi nóng của bầu khí trong buồng mà tôi có cảm tưởng nó đã đặc quánh lại thành một thứ chất dẻo, không còn là ở thể khí nữa”,

Tầng Đầu Địa Ngục - LM Nguyễn Hữu Lễ.

Lao động quá sức

Tù nhân bị ép buộc phải liên tục “hạ quyết tâm” làm những điều mà trại đặt ra như sau:

“Tôi không bao giờ quên rằng tôi là kẻ có tội với Đảng, với Tổ Quốc, với nhân dân. Tôi cũng không quên rằng Đảng đã khoan hồng tha tội chết cho tôi, lại tập trung tôi lại, tạo điều kiện cho tôi học tập cải tạo để trở nên người công dân lương thiện. Để đền ơn Đảng, tôi nhất trí:

1-Tích cực học tập cải tạo lao động tốt.

2-Giải phóng mọi tình cảm gia đình yếu đuối và tình nguyện ở lại trại học tập lao động cho đến khi nào được cách mạng công nhận tiến bộ cho về phục vụ xã hội, phục vụ nhân dân.

3-Trong thời gian học tập tại trại, tôi phải chấp hành nghiêm chỉnh mọi nội quy quy định. Khắc phục mọi khuyết điểm tồn tại. Đấu tranh sai trái để thủ tiêu mọi mặt yếu của các bạn cải tạo khác hầu biến trại ta trở thành trại cải tạo tiên tiến về mọi mặt.

4-Tổ giác kịp thời với Cách mạng bọn xấu trong và ngoài trại đang còn ý đồ chống phá cách mạng.

5- Tuyệt đối tin tưởng vào đường lối khoan hồng trước sau như một của cách mạng”.

Hà Thúc Sinh ghi lại trong Đại Học Máu trang 100.

Lao động là thước đo mức độ giác ngộ của tù nhân. Thế là lại được đi lao động để giác ngộ!

Sau đây là các tiêu chuẩn mà tù nhân phải lao động:

- Cước đất: 150m²/ngày/người;
- Trồng mì: 5000m² / 1 ngày/4 người;
- Khai quang: 300m²/ngày/người;

- Lấy cây đường kính 30cm, dài 4 thước /hai người một cây, xa 3 cây số đường kính 10 phân, dài 4 thước hai người năm cây một ngày.

Dọa nạt, nhục mạ

“Tao bảo thật với chúng mày ngoài việc lao động như thế có mà ăn cứt, ngày về của chúng mày cũng kéo dài vô tận. Tao đã lên lớp cho chúng mày nhiều lần rồi. Cách mạng không có tình trạng lơ lửng con củ cặc. Một, chúng mày học tập lao động cho tốt để có ngày mà trở về. Hai, bánh xe lịch sử sẽ nghiền nát chúng mày trong này mất thôi”,

Đại Học Máu - Hà Thúc Sinh, trang 116.

“Các anh là những người có tội. Chính sách 3 năm cải tạo đề ra, nhưng nó không phải là mốc nhất định cho tất cả mọi người! Các anh đừng có giả vờ “nín thở qua sông” để hết cho ba năm thì về. Tôi nói thẳng cho các anh biết, có thể 3 năm cũng có thể 15 hay 20 năm đó!”,

Tạ Ty - Đáy Địa Ngục, trang 439.

Bỏ đói khát

Có lẽ bỏ cho đói khát là chính sách để kiểm chế, kiểm soát người tù. Nên bất cứ tù nhân nào cũng nói rất nhiều về sự hành xác này.

“Đã hơn hai tháng nay, chúng tôi không được ăn miếng thịt nào. Lao động mỗi ngày 8 tiếng, toàn việc nặng. Cơm không có, mỗi ngày lãnh hai chiếc bánh mì luộc, mỗi cái khoảng 200 gram và một nửa chiếc bánh buổi sáng 50gram, như vậy chúng tôi chỉ được ăn 450 gram chất bột với muối, không có chất béo, chất rau và chất đạm nào! Do đó, ai nấy đều gầy rộc hằn, da khô khốc. Trên nguyên tắc theo giấy tờ chúng tôi được ăn 18 kí lô chất bột, 300 gram thịt mỗi tháng, nhưng thực tế chúng tôi chỉ được ăn 13 kí 500 chất bột.”

Đáy Địa Ngục - Tạ Ty trang 378- 379.

Ăn bất cứ thứ gì là thịt

“ Nam cầm con rắn dài khoảng 6 tấc, to bằng ngón tay cái, không trắng không đen. Anh tìm sợi dây, buộc đầu con rắn cạp nong treo lên cành cây, rồi dùng lưỡi dao nhỏ cứa xung quanh cổ rắn. Con rắn lắc lư, lắc lư như chiếc que. Tôi không hiểu bằng cách nào Nam lột da con rắn nhanh như vậy. Da rắn vút xuống xuôi, dòng nước cuốn đi trong nháy mắt. Nam hạ con rắn xuống mổ ruột, rửa nước xuôi rồi sắt ra từng khúc, bỏ vào lon ghi gô, cho chút bột cà ri mà lúc nào anh cũng mang theo, đổ chút nước, thêm tí muối rồi cho lên bếp lửa. Lát sau, hạ xuống, anh trình trọng ngồi trên tảng đá sát dòng xuôi ăn hết con rắn một cách ngon lành”,

Tạ Ty –Đáy Địa Ngục, tr. 439.

Mỗi bữa hai miệng chén cơm nhỏ gạo mục, cả trăm người chỉ có vài chục con cá ngừ mục thối nấu với rau, từ xa đã ngửi thấy mùi hôi...Cho ăn để khỏi chết đói, đó là khẩu hiệu của trại.

Có nhiều tù nhân đã nướng sống sít các con sên con ốc rừng mang hàng triệu vi trùng sốt rét hoặc ăn quả sung rừng cho đỡ đói, ăn phải quả độc “ đứt thần kinh, sùi bọt mép, lên kinh phong rồi chết”

“Cái lon nhôm sủi bọt guigoz được gọi vẫn tất là cái Gô, là bạn bạn đồng hành thân thiết của tù. Người tù nào cũng kê kê bên mình một cái vừa đựng nước uống ra bãi, vừa dùng để nấu canh tại bãi lao động. Những loại rau cỏ dại ăn được tìm thấy ngay tại hiện trường, lén nhỏ bỏ vào gô rồi nhờ nhà bếp nấu. Nấu chín xong để bụi cát lắng xuống phần dưới, ăn phần rau cũng đỡ cái bao tử rỗng một lúc. Hôm nào bắt được con cóc, con nhái thì “canh có người lái”, tù gọi là Protein; con gì cũng qui vào chất thịt, chất protein bổ dưỡng. Tù có câu: “con gì nhúc nhích là ăn được”; rau gì ăn không chết thì ăn”...

Nguyễn Chí Thiệp, Trại Tù Kiên Giám.

“Tiêu chuẩn người phạm kỷ luật mỗi tháng còn 9 kg lương thực ăn với nước muối, mỗi ngày hai bữa hai chén nhỏ xíu . Cơm mới bỏ vào miệng chưa kịp nhai cái lưỡi đã đưa cơm vào cổ”. Đến bữa ăn phải kèm hãm cổ nhai cho thật kỹ, vừa để cho đỡ buồn, cho qua thời giờ có việc làm. Khi nhai thức ăn, vừa phải nhai kỹ để thức

ăn ít ỏi và quý báu được tiêu thật hết, khỏi phí phạm, giúp cơ thể bòn từng chút bổ dưỡng để thân xác chịu đựng con người được sống, nhai thật kỹ để chất thải ra thật ít, 5,7 ngày mới đại tiện một lần, vì đại tiểu tiện đều vào cái thùng đại liên để ngay bên cạnh bực nằm, đến lúc đầy tràn trật tự mới đổ đi, nên suốt ngày đêm phải nằm bên cạnh cái cửa nợ khai thúi đó”

Nguyễn Chí Thiện - Trại Tù Kiên Giam, trang 35

Thiếu thốn

Chia nhau vài thìa đường: “Anh ta cầm nhanh lấy cái thìa và với một tư thái rất cẩn trọng, anh gom các phần đường đang chia dở và bắt đầu chia lại. Mười người mười phần. Trọ chia thật khéo nhưng cũng thật chậm. Đôi khi tay anh run làm một vài hạt đường rơi xuống miếng giấy dầu, văng dính vào ngón chân anh. Anh với lấy ngón tay chấm mấy hạt đường ấy và cho lên miệng. Người ta bực mình nhưng người ta không thể giành lại những hạt đường đã dính vào những ngón chân cái của kẻ khác. Mỗi người được ba thìa đường sau ba tháng tù”, Hà Thúc Sinh - Đại Học Máu, trang 148.

“Điều quan trọng đối với tôi là cái đồng rác! Mỗi lần đi ngang đồng rác trước cổng trại là mỗi lần đời tôi lên hương. Hai con mắt hoạt động tích cực để tìm nhặt những thứ cần thiết cho cuộc sống trong buồng như vài rách dùng đại tiện, bọc nylon làm nhiên liệu chất đốt, hoặc may mắn hơn thì cái bàn chải đánh răng cũ hoặc ít giấy bao xi măng làm vở viết chữ Tàu, thứ ngôn ngữ tôi đang cố học”, Tăng Đầu Địa Ngục - LM Nguyễn Hữu Lễ.

Hành hạ cơ thể

“Tùy theo mức độ nặng nhẹ khác nhau của các hình thức vi phạm nguyên tắc mà tù nhân bị “đại ca” ra hình phạt tương xứng theo luật giang hồ tù.

Nếu chỉ để cảnh cáo và áp đảo tinh thần những lính mới để bắt phải đi vào khuôn phép thì chỉ cần sử dụng “chường” tức là đánh bằng hòn đá bọc trong cái vớ hoặc “bê ngà” là dùng đá cà hoặc đập gậy hết cả hai hàm răng. Trường hợp nặng hơn thì “lấy cấp pha” tức là móc đôi mắt, hoặc “xin cặp nạng” nghĩa là cắt gân gót chân. Trường hợp nghiêm trọng thì đối phương sẽ được “cắt” có nghĩa là giết chết”,

Tăng Đầu Địa Ngục - LM Nguyễn Hữu Lễ.

“Tên vệ binh hung ác vừa quật roi mạnh hơn vừa chửi rửa thậm tệ:

- Đ.M. chúng mày là đồ tư sản, dưỡng xác quen, làm việc chây lười, không cố gắng, không có kỷ luật gì hết! Chiếc roi lại tiếp tục rít trong không khí, bay tới tấp vào thân xác ba người tù. Đại đức Thích Thiện Cao bị đòn đau quá chỉ biết rú lên những câu quen thuộc “Mô Phật”, rồi nhắm mắt, oản người lên chịu đựng”,

Phạm Quang Giai -Lần cuối bên anh, trang 247”

Bắt quỳ để trừng phạt

“Nói đến sùi bọt mép mà thấy nét mặt của mười thằng “ngụy” vẫn trơ thổ địa ra, thằng quản giáo cáu quá hét: Tao phạt chúng mày quỳ hai tiếng. Quỳ xuống! Bọn tù chỉ liếc nhìn nhau chẳng ai chịu quỳ. Thằng quản giáo đâu có chịu thua. Hấn móc súng bắn đến đùng một phát. Tránh voi chẳng xấu mặt nào, anh em lần lượt ôm ái quỳ. Thằng quản giáo đứng chửi rửa một lúc rồi mới chịu bỏ đi...”,

Đại Học Máu - Hà Thúc Sinh, trang 116.

“ Hai chân tôi bị còng chéo để bực cung. Còng chéo hai chân bị đóng cứng chặt giữa hai cái còng hình chữ U và thanh sắt xuyên. Vì độ cao của thanh sắt giờ hồng hai chân lên thành ra không thể nằm thẳng lưng, vì nằm như vậy thân mình căng ra hai chân bị siết chặt vào sắt đau buốt tận tủy óc. Người bị còng phải dùng hai khuỷu tay để chống hoặc cởi hết quần áo ra chêm ngang thắt lưng mới chịu được một thời gian. Chờ một vài ngày hai cổ chân gầy đi xoay được lật úp thì hai chân sẽ thẳng ra nhưng phải nằm sấp. Nhưng chỉ vài ngày chân đã sưng húp vì ban đêm bị lặc còng điếm danh”,

Trại Tù Kiên Giam - Nguyễn Chí Thiện, tr 473.

Bệnh xá-Bệnh tật

“Mặt đũa nào đũa nấy trông như những quả dưa bở chín rục, chân tay bụ bẫm vì bị phù do thiếu chất, cứ như những cái xác chết trôi ba ngày, đang xếp hàng dài trước bếp xin chút nước vo gạo về uống với hy vọng mong manh tí chất cám có thể cứu nổi căn bệnh phù thũng trầm kha...”

Đại Học Máu - Hà Thúc Sinh, tr. 251.

“Nói là bệnh xá cho xóm trò chứ nơi đây chỉ là một nhà thường có sạp nằm cho bệnh nhân. Lúc tôi đến đây thì đã có hai mươi trại viên đang trị bệnh tại đây. Người tôi bị tê liệt toàn thân do đó những việc vệ sinh cá nhân tôi không làm được, tôi phải nhờ sự giúp đỡ của hai bệnh nhân nằm hai bên tôi. Hai bệnh nhân này không cùng một trại với tôi.

Một hôm cán bộ bác sĩ đến tận giường tôi đọc lệnh mà nội dung như sau: - Anh Phan Phát Huồn, anh là một tên có nợ máu với nhân dân nhưng đảng và nhà nước ta đã tha tội chết cho anh, anh đau ốm vẫn cho anh nằm ở bệnh xá điều trị, vậy mà anh không biết điều, vi phạm nội quy của bệnh xá bằng cách quan hệ với người khác trại, vậy ngay từ giờ phút này anh phải ra khỏi bệnh xá.

Nói xong ông ta ra lệnh cho y công buộc dây thừng vào hai chân tôi và kéo tôi như một con chó ra khỏi bệnh xá”

AK và Thập Giá - LM Phan Phát Huồn.

“Tại bệnh viện tôi đã nghe nói và chứng kiến những cuộc “căng mừng” ghê rợn. Căng mừng tức là nói đến giải phẫu bệnh nhân. Để tránh ruồi muỗi bu vào lúc giải phẫu, bệnh nhân được đưa vào trong mùng. Vì không có thuốc tê nên người ta cột bệnh nhân vào giường, lại còn có các anh hộ lý đè bệnh nhân xuống để bệnh nhân khỏi vùng vẫy lúc quá đau đớn. Thường thường bác sĩ dùng dao cạo râu để giải phẫu. Bệnh nhân gào thét kêu la thảm thiết, tôi có cảm tưởng là một con lợn đang bị thọc huyết”

AK và Thập Giá -LM Phan Phát Huồn.

“Bệnh nhân bị bệnh gì gã cũng cho uống Xuyên tâm liên. Kiệt ly, tiêu chấy: xuyên tâm liên. Sốt rét sốt nóng: xuyên tâm liên. Ho lao, sung phổi: xuyên tâm liên. Vì thế rất nhiều bệnh nhân chết oan uổng”

Thanh Thương Hoàng, Những Nỗi Đau Đời, trang 51.

Chứng kiến sự hành hạ tù nhân khác

“Vừa dứt câu hỏi, tên vệ binh xuất kỳ bất ý dùng chân móc cú đá hậu vào khuỷu đầu gối của Trác, khiến Trác lao chao. Tên cảnh vệ tiếp theo cái lao chao của Trác bằng một cú đập mạnh báng súng AK vào người Trác, khiến người tù Việt quốc không còn đủ sức đứng vững, cả thân xác ông rơi xuống như quả sung rụng. Trác vừa té sòng soài trên hiện trường sấm hồi thì liền lúc đó tên này tung người lên dùng một đòn hiểm nhẩy lên đứng trên thân xác của Trác. Các đồng đội của Trác ngồi trong vòng tròn đều nhắm mắt mỗi khi nhìn thấy tên cảnh vệ dùng những cú giầy đinh nện mạnh trên mặt, trên người Trác. Máu bắt đầu chan hòa trên hiện trường sấm hồi”

Phạm Quang Giai, Làn Cuối Bên Anh, trang 165.

“Tiếng kêu rú rùng rợn vẫn không ngớt phát ra từ những căn phòng xung quanh. Phượng vẫn ngồi như chết cứng. Rồi đột nhiên đèn bật sáng chói, nàng thấy mình đang ở trong một căn phòng toàn những dụng cụ tra tấn....Nàng thấy ghê tởm, rồi tự dưng trong nàng nảy ra một ý định tìm cái chết, trước khi bị tra tấn, nàng đang nghĩ...Chợt cánh cửa sau bật mở. Nàng vội ngồi thu người lại sát tường, mắt ánh lên, thấy hai tên chuyên viên tra tấn xốc nách một người đàn ông, kéo sệt trên nền xi-măng. Mặt người đó tím bầm, hai bên mép ứa máu còn chảy ra ròng ròng, tóc rối bù bết máu, đầu ngoẹo sang một bên, mình trần trụi bê bết máu, chân tay mềm nhũn ra...”

Trần Nhu, Địa Ngục Sinh Lầy, trang 163.

Cô lập trong hàm đá

“Tên vệ binh hầm hầm đi về phía cửa hầm đá số 5. Hắn tra chiếc chìa khóa vào ổ rồi quay một vòng nghe rặng rắc. Hắn kéo chiếc cửa sắt nặng nề ra, để lộ một không gian tối om. Mùi hôi thối từ trong phòng xông ra; đồng thời với tiếng hú ma quái ngân dài lê thê phát ra từ trong lòng hầm đá, nghe thật ai oán. Tên vệ binh trở lại chỗ Sâm ra lệnh:

-Vũ Sâm! Mà vào hầm đá số 5 để mà tưởng nhớ đến người vợ đẹp của mày.

Sâm lần thân đi thật chậm, tiến vào miệng hầm, rồi cũng thật nhanh, anh lọt hẳn vào bên trong. Vũ Sâm quay người lại nhìn tên vệ binh lần chót trước khi chìm hẳn vào bóng đêm dày đặc, vu vơ và tăm tối. Cánh cửa sắt đóng lại, tạo thành một tiếng sầm khô khan”,

Phạm Quang Giai, Làn Cuối Bên Anh, trang 43.

Ngoài ra còn nhiều cách hành hạ khác như: Trói cột với tù nhân khác; nhốt trong thùng sắt, trong túi; đầy ải ngoài nắng, nóng, dưới đèn sáng; bịt mắt; chối cột xuống đất; đá dít, bịt tai; giả xử tử bắt uống những thuốc lạ chìm dưới nước; làm cho nghẹt thở treo lơ lửng trên không; gây tổn thương cho ngọc hành/ cơ quan sinh dục; tạt phân, nước tiểu lên mặt; tra tấn bằng điện; châm chọc kim vào đầu ngón tay, ngón chân; không cho ngủ bõ cho muối, kiến, đĩa cắn...

Những hành hạ trên đưa tới bệnh tật triền miên cho người sống sót.

Kết luận

Liên Hiệp Quốc coi hành hạ tra tấn là bất cứ hành động nào đưa tới đau đớn về thể xác và tâm thần nạn nhân. Theo cơ quan Ân xá Quốc tế, sự tra tấn vẫn còn được rất nhiều quốc gia trên thế giới áp dụng. Tra tấn xảy ra quá thường khiến cho cơ quan này không ước lượng được số nạn nhân mà chỉ nêu ra một số quốc gia áp dụng sự hành hạ này, vì chiến tranh, đàn áp, tiêu diệt chủng tộc.

Các nhà tâm lý xã hội cho hay hành hạ có mục đích làm xáo trộn, hoặc đúng ra là để phá hủy sự liên tục của cuộc sống con người cho tới một mức độ mà sự hồi phục trở nên tốn kém đôi khi không sao thực hiện được. Mà đa số nạn nhân bị đối xử tàn tệ sau đó lại được định cư ở một quốc gia khác như người tị nạn, nên họ gặp nhiều khó khăn hội nhập vào một nền văn hóa với nếp sống mới, ngôn ngữ mới. Đó chính là trường hợp các cựu tù nhân quân cán chính Việt Nam Cộng Hòa.

Nạn nhân sống sót của tù đầy tra tấn có những phản ứng cảm xúc khác nhau tùy theo cá tính và căn bản giáo dục: từ giận giữ, phẫn nộ tới cảm thấy nhục nhã; cảm xúc ngay thẳng chính đáng tới sai trái tội lỗi; tự tin quyết đoán tới tủi thẹn, xấu hổ. Chắc chắn là họ khó mà quên được những vết thương mà người có quyền đã để lại trên cơ thể tâm hồn họ. Những ảnh hưởng này sẽ tồn tại rất lâu, có khi suốt đời. Những hoang hốt, lo sợ, những trầm buồn, những cơn ác mộng sẽ thường trực đến với họ và có nhiều tác dụng xấu cho đời sống cá nhân cũng như gia đình. Rồi lại còn những suy nhược tim gan tỷ phé vì thiếu ăn, thời tiết khắc nghiệt, lao động khổ sai nơi rừng sâu nước độc. Nhiều ngàn người hiện nay không thi vào quốc tịch mới được vì trí nhớ suy kém, giảm khả năng học ngoại ngữ. Và còn cần sự chăm sóc của giới y tế đồng hương trong nhiều năm còn lại của cuộc đời.

Giải thích để họ hiểu tại sao hành hạ đã xảy ra có hy vọng một phần nào mang họ trở lại cuộc sống bình thường. Cũng như một hành động, một lời nói “sorry”(xin lỗi) từ phía chính quyền hiện tại. Như người da trắng đã sorry với nô lệ da đen bị kỳ thị, bóc lột trong thế kỷ trước. Cũng như Giáo hội Công giáo đã nhìn nhận nhiều sai lầm trong quá khứ liên quan tới sự tôn trọng đối với những cá nhân hoặc cộng đồng.

Thế hệ con cháu khi nghe những chuyện đau thương này của cha chú, chắc cũng rung mình kinh sợ. Kinh nghiệm Holocaust vẫn còn ám ảnh lương tâm loài người sau cả trên nửa thế kỷ. Cũng như thảm cảnh tù đầy “cải tạo” ở Việt Nam vào thập niên 70-80 của thế kỷ vừa qua.

Ghi lại để mà tránh tái diễn. Và nhắc nhở người ta đừng quá ảo tưởng với hào quang chiến thắng bọt nước mà quên sự tàn ác mà mình đã áp đặt lên những anh em cùng chung một bọc, Trăm Con Trăm Trứng Tiên Rồng.